

— — — — —

TT :	HO VA TEN	MC	SO-QUAN	C/BAC:	CHUC-VU	DON-VI SAU CUNG	CAI-TAO	NAM SINH	NOI SINH:	ROI V.N:	ĐEN ĐAO	NGAY NHAP-NGU
1	Lê-van-Trọng	MC.439:59/118625	Trg-Bt	Tieu-doan-Truong	TD71PB		7n,7thg	04.04.1939	Soc-Trang	27.04.89:30.04.89	07.10.1959	ODP năm 84+86
2	Phan-van-Mao	- 380:52/120193	D/uy	Trg Phong V/T	BCH/PB/QLVNCH		Tron C/T	22.09.1932	Gia-dinh	01.04.89:12.04.89	13.04.53-G	Ngũ 1966 ODP 49+81
3	Trần-công-Khoi	- 388:51/204757	D/uy	Trg Ban 4 T/D	TD12PBinh		6n,8 thg	01.01.1931	Quang-tri	27.03.89:12.04.89	01.09.1950	
4	Tran-duy-Thanh	- 522:61/813275	D/uy	T/K Bien-hoa	Trg Phong TQT		5n,4 thg	1941	Quang-ngai	19.09.89:21.09.89	12.03.1962	IV, 117833
5	Mac-thanh-Phung	- 379:64/186728	D/uy	PB/TK Phg-Dinh	Chi-huy-Pho		7n,1 thg	10.07.1944	Vinh-Long	07.04.89:11.04.89	28.11.1963	IV, 124824
6	Võ-Dai-Muu	- 388:66/204082	D/uy	Phu-Ta Ban 3	TD14 Phao-binh		2n,6 thg	16.03.1946	Hue	27.03.89:30.03.89	1.10.1965	ODP năm 83+88
7	Trình-trong-Hiep	- 472:69/138212	Tr/uy	S/Q Lien-lac	TD46PBinh.		5n,1 thg	09.05.49	Ha-noi	12.05.89:24.05.89	26.05.1969	ODP năm 85
8	Luong-phuc-Thinh	-475 :53/300815	Tr/uy	Trg Ban HC NV	BCH/PB/QD3		5n,6 thg	18.03.1933	Ha-Nam	13.05.89:24.05.89	26.6.1951	
9	Phu-quoc-Trinh	- 417:66/152366	-"	HLV Truong PB	Truong PB/QLVNCH		3n,5 thg	23.02.1946	Sai-gon	15.04.89:22.04.89	06.1968	
10	Trần-công-Chúc	- 380:68/148171	Th/uy	Trg-doi-Truong	TD180 Phao-binh		2n,8 thg	19.09.1948	Long-xuyen	01.04.89:12.04.89	01.06.1969	
11	Phạm-minh-Duc	- 496:69/188873	-"	Si-quan PH/HL	TD232 Phao-binh		6n,4 thg	02.03.1969	Cho-Lon	08.06.89:13.06.89	05.07.1972	
12	Triều-chân-Long	- 384:69/138244	TrgUy	Trg-doi-Truong	TD213 Phao-binh		2n,8 thg	14.10.1949	Binh-Duong	26.03.89:30.03.89	26.05.1969	
13	Hồ-chanh-Thien	- 521:69/138516	-"	-"	TD 68 Phao-binh		5n,3 thg	7.01.1949	Binh-dinh	09.09.89:16.09.89	27.05.1969	ODP 84 + 88
14	Huỳnh-huu-Thang	- 423:74/156507	Ch/uy	S/Q Tien-Sat	TD 52 Phao-binh		1n,2 thg	02.05.1954	Da-lat	12.05.89:24.05.89	21.12.1972	
15	Nguyễn-tân-Thanh	- 358:55/104000	Th/Ta	T/D Truong	TD 221 Phao-binh		8n,8 thg	08.10.1935	Can-tho	28.03.89:31.03.89	16.04.1953	
15	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:
16	Đường-van-Toan	- 377:63/110632	Th/Si	HSQ Tiep-lieu	PB/TK/Long-xuyen		1 thg	08.06.1943	Cho-Lon	28.03.89:11.04.89	02.10.1964	
17	Phan-Tôn	- 518:65/202144	TSL	Hau-cu Phao-doi	TD 30 Phao-binh		8 thg	13.02.1945	Quang-Tri	03.09.89:10.09.89	02.1964	
18	Lê-hồng-Lac	- 406:73/509196	-"	HSQ Ban 3	BCH/PB.SD21BB		1 thg	02.03.1953	Can-Tho	14.04.89:17.04.89	08.10.1970	
19	Nguyễn-van-Lieu	- 388:70/502816	TSL	Thg-Vu Phao-doi	TD 93 Phao-binh		2 thg	30.03.1950	Tra-Vinh	22.09.89:27.09.89	12.04.1968	
20	Nguyễn-Thành-Đuộc	- 484:72/512342	HSL	Ke-Toan L/bong	TD 212 Phao-binh		:	:	:	:	:	:
21	Lê-van-Chat	- 561:73/154357	Binh1	Ban Tai-ngan	TD 61 Phao-binh		:	16.11.1953	Sai-Gon	08.11.89:07.12.89	1972	:
22	Ha-van-Cam	- 559:72/139983	-"	Tai-xe	PB/TK Long-An		:	18.11.52	Gia-dinh	14.10.89:17.11.89	10.1971	:
23	Chung-binh-An	- 355:73/128623	-"	Truyen-tin P.B	TD104/PBCDong		14 thg	04.03.1955	Ban-Lao	21.03.89:29.03.89	1.01.1971	:
24	Trần-van-Bien	- 509:74/519934	-"	Phao-thu	TD 213 PB		:	17.04.1954	Phong Dinh	05.07.89:02.08.89	20.11.1970	:
25	Thạch-Sang	- 527:73/501220	-"	-"	TD 210 PB		:	08.03.1953	Phong Dinh	24.09.1989-27.9.89	1971	:
26	Nguyễn-Van-Ty	- 558:73/421322	-"	-"	TD 220 PB		:	10.04.1953	Binh Dinh	09.11.89:13.11.89	1971	:
27	Trần-van-Dũ	- 487:73/501869	-"	Thuong-phe-binh	PB/TK Dinh-Tuong		:	:	:	:	:	:
28	phạm-van-Tai	- 517:75/126042	-"	Hau-cu Phao-doi	TD 50 P/Binh		:	20.07.1955	Gia-Dinh	06.09.89:00.09.89	10.01.1971	:
29	Mai-xuân-Phước	- 454:76/513987	Binh2	Tan-binh	TD90PB		1 thg	18.03.1956	My-Tho	25.04.89:19.05.89	30.10.1974	:
30	Phạm-van-Bai	- 454:76/513987	Binh1	Phao-thu	TD 2 Phong-Khong		:	30.10.1952	Nam-Dinh	03.05.89:23.05.89	04.1970	:
:	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:
:	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:	:

KÍNH GỬI : Ông

-Chủ-Tịch Hội
tại Hòa-kỳ .

Cửu Tu-nhan Chính-trị Việt-nam

Kính thưa Ông Chủ-tịch ,

Chúng tôi là những cửu QN/PB/QLVCH tại Trại Ty-nạn Công-sản Pulau-Bidong MALAYSIA, đã thành-lập Chi-hội cửu QN/PB, với mục-dịch :

-Tập-hợp tất cả cửu Quân-nhan Pháo-binh VCH và gia-đình đã thoát khỏi sự kềm kẹp, đàn-áp của Công-sản Việt nam, đến vùng đất tự-do đầu tiên. Để trở thành một cơ cấu hợp nhất ý-chí và hành-động, nhằm hỗ-trợ tích-cực và hữu-hiệu cho Hội Ái-hữu Quân Cần Chính, phục-vụ Cộng-đồng ty-nạn trên đảo Pulau Bidong.

-Đoàn-kết tưởng trở lẫn nhau từ vật chất đến tinh thần trong lúc còn ti-nạn trên đảo, duy-trì tình ái-hữu này khi được định-cư ở để tom Quốc-gia.

-Động-viên gia-đình Binh-chúng Pháo-binh về sự hành-diện của người thân đã phục-vụ trong C.I.V.N.C.H, tạo niềm tử-hào, lòng kiêu-hạnh bằng các hành-động cụ-thể.

-Duy-trì kỷ-luật vốn có, tạo uy-tin với đồng-bào ti-nạn, làm gương tử tu-cách, sinh-hoạt, đạo-đức, giúp-đỡ nhau, trau-dồi văn-hóa nhất là sinh-ngủ.

-TÔN-CHỈ CỦA CHI HỘI LÀ :

-Tuyệt-đối trung-thành với Tổ-quốc và lý-tưởng Tự-do.

-Đặt Tổ-quốc-DANH-DŨ-TRÁCH-NHIỆM lên trên hết .

-Chống Công-sản triệt-để .

-TỔ-CHỨC VÀ ĐIỀU-HÀNH :

-Chi-hội-Trưởng :Cửu Trung-Tá LÊ-VĂN-TRONG, Tiểu-đoàn-Trưởng Tiểu-đoàn 71 Pháo-binh .

-Chi-hội-Phó :Cửu Đại-Uý MẠC-THÀNH-CHUNG, Chi-huy-Phó Pháo-binh Tiểu-Khu Phong-dinh .

-Thư-ký :Cửu Trung-Hy HỒ-CHÁNH-THIỆN, Trung-Hội-Trưởng Pháo-binh TD/60PB .

-Hội-viên :Gồm 30 cửu Quân-nhan các cấp và 40 thân-nhan (Danh-sách đính kèm).

Trân-trọng kính xin Ông Chủ-Tịch tận-tình giúp-đỡ, yểm-trở cho Chi-hội chúng tôi ngày càng vững-mạnh, hầu phục-vụ đặc-lực cho Cộng-đồng ti-nạn và trong mặt trận chống Công-sản tại Hải-ngoại khi được định-cư.

Chi-hội cũng kính xin được cấp giấy xác-nhận, cho chúng tôi là Quân-nhan QLVCH và gia-đình để được đề-dăng trong cuộc thanh-loc và đình cử sập tổi, vì có một số anh em cửu Quân-nhan và gia-đình đã mất hết giấy tờ.

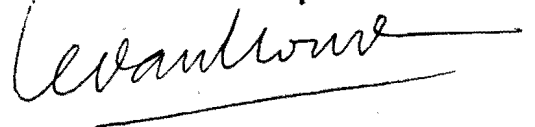
Đồng-thời kính xin được địa-chỉ của Hội Cựu Pháo-binh Quân lực Việt nam Cộng hòa tại HOA-KY để chúng tôi tiện việc liên-lạc, báo-cao và xin được giúp-đỡ .

Trân-trọng kính xin Ông Chủ-Tịch nhận nỗi chúng tôi lòng thành-kính và biết ơn .

Pulau Bidong Ngày 20 tháng 1 năm 1990

Chi-Hội Pháo-binh Pulau Bidong

Chi-Hội-Trưởng



Cựu Trung-Tá LÊ-VĂN-TRỌNG

Chủ-Tịch Hội Ái-hữu Q.C.C



NGUYỄN-VĂN-QUAN

- * Danh sách
- 30-04 QN + TN/CT
thuộc lĩnh vực PB
 - 100 thân nhân - 4 -
- * Nhỏ chuyên nghiệp
101 Nhân viên Ph. binh

16/10

Thị trấn Trà Khố